

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Dự toán mua sắm: Vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và bùn thải năm 2026
- Gói thầu: Vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại và bùn thải năm 2026
- Địa điểm thực hiện: NMXLNT khu công nghiệp Long Khánh, phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần KCN Long Khánh.
- Nguồn vốn: Vốn khác.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

2. Mục tiêu công việc:

Thực hiện vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại, bùn thải năm 2026 để đảm bảo các quy định môi trường. Chất thải nguy hại có đặc tính theo bảng sau:

TT	Danh mục chất thải	Mã chất thải	Đơn vị	Khối lượng
1	Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải của khu công nghiệp - Trạng thái: Bùn - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	12 06 05	Kg	387.200
2	Hộp mực in thải có các thành phần nguy hại - Trạng thái: Rắn - Phương thức xử lý: phá dỡ thu hồi phế liệu – chất thải phát sinh tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	08 02 04	Kg	12
3	Chất thải lỏng dễ cháy có các thành phần nguy hại - Trạng thái: Lỏng - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	12 02 04	Kg	48
4	Hỗn hợp dầu mỡ thải và chất béo độc hại từ quá trình phân tách dầu/nước - Trạng thái: Lỏng - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	12 06 04	Kg	480

TT	Danh mục chất thải	Mã chất thải	Đơn vị	Khối lượng
5	Hoá chất vô cơ thải bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại - Trạng thái: Rắn/Lỏng - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	19 05 03	Kg	24
6	Bóng đèn led - Trạng thái: Rắn - Phương thức xử lý: phá dỡ thu hồi phế liệu – chất thải phát sinh tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	19 02 05	Kg	12
7	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải - Trạng thái: Lỏng - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	17 02 03	Kg	24
8	Bao bì mềm chứa hóa chất thải - Trạng thái: Rắn - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	18 01 01	Kg	220
9	Giẻ lau, bao tay dính dầu nhớt và hóa chất - Trạng thái: Rắn - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	18 02 01	Kg	36
10	Hóa chất và hỗn hợp hóa chất phòng thí nghiệm thải - Trạng thái: Rắn/Lỏng - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	19 05 02	Kg	60
11	Bao bì cứng thải bằng nhựa - Trạng thái: Rắn - Phương án xử lý: tái chế/ Súc rửa	18 01 03	Kg	120
12	Bao bì cứng thải bằng kim loại - Trạng thái: Rắn - Phương án xử lý: tái chế/ Súc rửa	18 01 02	Kg	60
13	Vật liệu lọc (than hoạt tính, cát, sỏi lọc từ quá trình xử lý nước) bị nhiễm các thành phần nguy hại thải - Trạng thái: Rắn - Phương án xử lý: tiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ chôn lấp an toàn	18 02 01	Kg	6.000

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

a. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu phải huy động đầy đủ nhân lực, phương tiện và thiết bị chuyên dụng để thực hiện công tác thu gom, bốc xếp, vận chuyển chất thải (bao gồm bùn thải và các loại chất thải nguy hại) từ khu vực lưu chứa của Chủ đầu tư lên phương tiện vận chuyển

và đưa đến đơn vị xử lý có chức năng theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Nhà thầu tự bố trí toàn bộ nhân công, thiết bị nâng hạ cần thiết (như xe nâng, xe cẩu hoặc thiết bị tương đương) để bốc xếp các bao chứa bùn thải lên phương tiện vận chuyển. Chủ đầu tư không bố trí nhân lực, thiết bị hoặc hỗ trợ thực hiện công việc này.

- Đối với các bao chứa bùn thải do Chủ đầu tư cung cấp: sau khi Chủ đầu tư bàn giao bùn thải cho Nhà thầu để thực hiện vận chuyển và xử lý, Nhà thầu có trách nhiệm hoàn trả lại cho Chủ đầu tư số lượng bao tương đương về chủng loại và quy cách kỹ thuật.

- Nội dung, khối lượng công việc cụ thể của gói thầu này được thể hiện chi tiết tại Mẫu số 01B (Webform trên hệ thống), Chương IV trong E-HSMT.

- Đảm bảo bàn giao cho đơn vị có chức năng xử lý phù hợp theo quy định.

- Sử dụng biên bản bàn giao/chứng từ chất thải nguy hại theo mẫu do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành trong mỗi lần chuyển giao chất thải.

- Trong quá trình thu gom, vận chuyển, xử lý các chất thải, nhà thầu phải đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành. Đảm bảo không để rơi vãi, rò rỉ, phát tán chất thải ra môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển. Nếu xảy ra rơi vãi, nhà thầu phải ngay lập tức thu dọn, đảm bảo an toàn và cảnh quan khuôn viên tại NMXLNT và Khu công nghiệp.

- Nhà thầu phải xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp, khả thi, huy động nhân lực, vật lực hợp lý, đảm bảo tiến độ.

- Khuyến khích các nhà thầu sử dụng công nghệ xử lý không phát sinh chất thải thứ cấp, có thể tái sử dụng chất thải hoặc thu hồi năng lượng để sử dụng, thân thiện với môi trường.

- Sau khi xử lý, các nhà thầu phải cung cấp đầy đủ chứng từ chứng minh chất thải nguy hại đã được xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Nhà thầu phải đáp ứng được các qui định như sau:

+ Giấy phép hoạt động của cơ sở hoặc giấy phép xử lý chất thải của cơ sở xử lý còn hiệu lực tối thiểu 12 tháng tính từ thời điểm đóng thầu. **Trường hợp giấy phép xử lý chất thải này còn hiệu lực nhỏ hơn 12 tháng, Nhà thầu phải cam kết và thực hiện các thủ tục, hồ sơ để xin gia hạn thời hạn hiệu lực của giấy phép khi thực hiện công tác vận chuyển, xử lý các chất thải theo quy định của Nhà nước trong trường hợp trúng thầu**

+ Các thủ tục về môi trường của cơ sở thu gom, của phương tiện vận chuyển chất thải.

+ Các thủ tục pháp lý của phương tiện vận chuyển chất thải sau khi ra khỏi phạm vi quản lý của chủ đầu tư.

- Nhà thầu có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải phải đáp ứng được điều kiện như sau:

+ Có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

+ Có văn bản pháp lý về bảo vệ môi trường như: ĐTM; giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường (nếu thuộc diện quy định phải có) hoặc giấy phép môi trường (nếu đã được cấp) phù hợp với các yêu cầu của gói thầu.

+ Sử dụng biểu mẫu biên bản bàn giao chất thải rắn/chúng từ xử lý chất thải nguy hại theo mẫu quy định tại khoản 6 Điều 34 và khoản 7 Điều 35 của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 trong mỗi lần tiếp nhận nhận chuyển giao.

b. Các yêu cầu khác:

Đảm bảo các phương tiện vận chuyển, thiết bị lưu chứa, trạm trung chuyển, khu vực lưu trữ tạm thời chất thải phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Lưu ý: Đơn giá các hạng mục công việc và giá trị dự thầu, Nhà thầu chào đã bao gồm:

1. Thuế GTGT

2. Chi phí nhân công, thiết bị nâng hạ cần thiết (như xe nâng, xe cẩu hoặc thiết bị tương đương) để bốc xếp các bao chứa bùn thải lên phương tiện vận chuyển.

3. Chi phí hoàn trả lại cho Chủ đầu tư số lượng bao tương đương về chủng loại và quy cách kỹ thuật.

4. Các thuế, lệ phí, chi phí khác có liên quan để thực hiện các công việc của gói thầu.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Chủ đầu tư sẽ giám sát trực tiếp quá trình nhà thầu thực hiện thu gom, vận chuyển xử lý và kiểm tra xác nhận khối lượng sau khi thu gom để làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán.